

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/DS-PT  
Ngày: 03-03-2023  
V/v tranh chấp Hợp đồng  
vay tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Vân.

*Các thẩm phán:*

Ông Trần Tuấn Vũ;

Bà Phạm Thị Thanh Giang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Trần An - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 04/2023/TLPT-DS, ngày 03 tháng 01 năm 2023, về việc “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 140/2022/DS-ST ngày 25-11-2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 15/2023/QĐ-PT ngày 12 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ 15, khu phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bà Đỗ Thị H: Ông Trần Quốc T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số 1, khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

**2. Bị đơn:**

2.1. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ 1, ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2.2. Ông Cao Văn H1, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ 1, ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H1: Bà Mai Thị Kim H2, sinh năm 1960; nơi cư trú: Khu phố x, phường x, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (theo văn bản ủy quyền ngày 29-12-2022); có mặt.

3. *Người kháng cáo:* Ông Cao Văn H1 là bị đơn.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn bà Đỗ Thị H và người đại diện của bà Hoàng trình bày:*

Vào ngày 11/3/2021, bà Đỗ Thị H có cho bà Phạm Thị L, ông Cao Văn H1 vay số tiền 320.000.000 đồng. Mục đích vay để trả số tiền vay tại Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Tây Ninh – PGD Tân Châu. Thỏa thuận thời hạn trả nợ là 02 tháng kể từ ngày 11/3/2021. Lãi suất thỏa thuận miệng là 1,2%/tháng. Số tiền 320.000.000 đồng do bà chủ Tiệm vàng Kim L1 tên là Vũ Thị L2 giao cho bà Phạm Thị L và ông Cao Văn H1 tại Tiệm vàng Kim L1, thuộc khu phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Lý do bà chủ Tiệm vàng Kim L1 giao số tiền 320.000.000 đồng dùm cho bà Đỗ Thị H cho bà Phạm Thị L do giữa bà chủ Tiệm vàng Kim L1 với bà Đỗ Thị H có mối quan hệ quen biết với nhau. Khi vay tiền thì bà Phạm Thị L và ông Cao Văn H1 trực tiếp nhận tiền, tuy nhiên chỉ có một mình bà Phạm Thị L ký tên lẫn tay xác nhận nợ. Khi vay có thể chấp tài sản là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông Cao Văn H1 đứng tên, tuy nhiên, do tin tưởng nên bà Đỗ Thị H đã giao lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Văn H1, bà Phạm Thị L để làm thủ tục vay tiền lại. Sau khi vay được tiền ông Cao Văn H1, bà Phạm Thị L không trả tiền cho bà Đỗ Thị H. Bà Đỗ Thị H cũng có yêu cầu bà Phạm Thị L trả tiền cho bà Đỗ Thị H nhưng bà Phạm Thị L cứ hứa hẹn mà không trả tiền cho bà Đỗ Thị H và kéo dài đến nay.

Nay bà Đỗ Thị H khởi kiện yêu cầu bà Phạm Thị L, ông Cao Văn H1 trả cho bà Đỗ Thị H số tiền gốc là 320.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất 0.83% tính từ ngày 12/5/2021 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

*Bị đơn ông Cao Văn H1 trình bày:*

Ông là chồng của bà Phạm Thị L, ông và bà Phạm Thị L chưa ly hôn nhưng ông và bà Phạm Thị L đã không còn chung sống với nhau hơn 01 năm. Ông không quen biết bà Đỗ Thị H. Ông không biết việc bà Phạm Thị L có vay tiền của bà Đỗ Thị H. Ông thừa nhận chữ viết và ký họ tên người vay tiền là do bà Phạm Thị L viết và ký tên, mục đích bà Phạm Thị L vay tiền để làm gì thì ông Cao Văn H1 không biết. Vào năm 2020, ông Cao Văn H1 và bà Phạm Thị L có vay của Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Tây Ninh – PGD Tân Châu số tiền 550.000.000 đồng theo Hợp đồng vay tiền từng lần số 3869/20/TD/XXV.2 ngày 19/8/2020. Đến nay số tiền 550.000.000 đồng thì ông Cao Văn H1 và bà Phạm Thị L đã thanh toán xong cho Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Tây Ninh – PGD Tân Châu. Nguồn gốc ông Cao Văn H1 và

bà Phạm Thị L có số tiền 550.000.000 đồng để trả cho Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Tây Ninh – PGD Tân Châu do ông Cao Văn H1 thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do một mình ông Cao Văn H1 đứng tên để vay Ngân hàng HD Bank – Chi nhánh huyện T, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, ông Cao Văn H1 cũng đã chuyển nhượng phần đất do một mình ông Cao Văn H1 đứng tên để trả nợ cho Ngân hàng HD Bank – Chi nhánh huyện T, tỉnh Tây Ninh, ông Cao Văn H1 không còn nhớ chuyển nhượng cho ai.

Ông Cao Văn H1 không biết Tiệm vàng Kim L1 ở đâu, ông Cao Văn H1 và bà Phạm Thị L không đến Tiệm vàng Kim L1 để nhận tiền của bà Đỗ Thị H.

Nay ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị H vì ông không vay tiền của bà Đỗ Thị H, ông Cao Văn H1 không đồng ý trả cho bà Đỗ Thị H số tiền 320.000.000 đồng. Ngoài ra, ông không có yêu cầu gì khác.

*Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Phạm Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.*

*Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 140/2022/DS-ST ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh. Tuyên xử:*

Căn cứ vào các Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị H đối với bà Phạm Thị L và ông Cao Văn H1 về việc “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”.

Buộc bà Phạm Thị L và ông Cao Văn H1 có nghĩa vụ trả lại cho bà Đỗ Thị H 320.000.000 đồng (ba trăm hai mươi triệu đồng) tiền gốc và 48.958.500 đồng (bốn mươi tám triệu chín trăm năm mươi tám nghìn năm trăm đồng) tiền lãi, tổng cộng là 368.958.500 đồng (ba trăm sáu mươi tám triệu chín trăm năm mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Ngoài ra, tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 15-12-2022, ông Cao Văn H1 có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại toàn bộ bản án theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị H.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện của ông H1 thay đổi nội dung yêu cầu kháng cáo là ông không vay tiền của bà Hường, nên ông không đồng ý liên đới cùng bà Liên trả nợ cho bà Hường.

Đại diện bà Hường không đồng ý với nội dung thay đổi yêu cầu kháng cáo của ông H1.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:*

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định; không vi phạm về tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Cao Văn H1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 140/2022/DS-ST ngày 25/11/2022, của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, ý kiến của đại diện viém sát, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 25-11-2022, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên án, ngày 15-12-2022, bị đơn ông Cao Văn H1 có đơn kháng cáo. Kháng cáo của ông H1 còn trong thời hạn theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét kháng cáo của ông Cao Văn H1 thấy rằng:

[2.1] Xét “Giấy vay tiền đề ngày 11 tháng 3 năm 2021” vay với số tiền 320.000.000 đồng, theo bà Đỗ Thị H chữ viết, ký tên lẫn tay vào bên vay tiền trong giấy vay tiền trên là do bà Phạm Thị L viết và ký tên. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Cao Văn H1 thừa nhận chữ viết và ký họ tên người vay tiền là do bà Phạm Thị L viết và ký tên (bút lục 34). Do đó, có căn cứ xác định vào ngày 11/3/2021 bà Phạm Thị L có vay của bà Đỗ Thị H số tiền 320.000.000 đồng nói trên là có thật.

[2.2] Theo “Giấy vay tiền ngày 11 tháng 3 năm 2021” thể hiện chỉ một mình bà Phạm Thị L ký tên và lẫn tay người vay tiền. Phía ông Cao Văn H1 cho rằng không biết bà Phạm Thị L vay tiền của bà Hường. Qua xác minh, thời điểm vay tiền bà Phạm Thị L, ông Cao Văn H1 có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần An Bình – Chi nhánh Tây Ninh – Phòng giao dịch Tân Châu số tiền 550.000.000 đồng (bút lục 33) và bà chủ Tiệm vàng Kim L1 là người làm chứng cũng trình bày khi vay tiền thì bà Phạm Thị L và ông Cao Văn H1 cùng nhận tiền, bà Phạm Thị L, ông Cao Văn H1 vay tiền để đáo hạn Ngân hàng (bút lục 36, 37).

[2.3] Bà Phạm Thị L vay tiền của bà Hường là để trả nợ cho Ngân hàng do ông H1 và bà Liên vay cho nên việc vay tiền là sử dụng vào mục đích chung của vợ chồng là trả tiền vay cho Ngân hàng nên có cơ sở xác định ông H1, bà Liên cùng có nghĩa vụ trả nợ cho bà Hường, vì tại thời điểm vay tiền ông H1 và bà Liên vẫn là vợ chồng nên quyền và nghĩa vụ của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân. Do đó, cấp sơ thẩm buộc bà Phạm Thị L, ông Cao Văn H1 có nghĩa vụ trả nợ vay cho bà Hường số tiền 320.000.000 đồng tiền gốc và 48.958.500 đồng

tiền lãi là có căn cứ. Ông H1 kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình nên không có căn cứ chấp nhận.

[3] Từ những nhận định trên, không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của ông Cao Văn H1. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 140/2022/DS-ST ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử: Ông Cao Văn H1 kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí phúc thẩm.

[5] Các Quyết định kháng của bản án dân sự sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Cao Văn H1.
2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 140/2022/DS-ST ngày 25/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.
3. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị H đối với bà Phạm Thị L và ông Cao Văn H1 về việc “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”.
4. Buộc bà Phạm Thị L và ông Cao Văn H1 có nghĩa vụ trả lại cho bà Đỗ Thị H 320.000.000 (ba trăm hai mươi triệu) đồng tiền gốc và 48.958.500 đồng (bốn mươi tám triệu chín trăm năm mươi tám nghìn năm trăm đồng) tiền lãi, tổng cộng là 368.958.500 đồng (ba trăm sáu mươi tám triệu chín trăm năm mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành số tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Cao Văn H1 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí kháng cáo đã nộp theo Biên lai thu số 0007805 ngày 15-12-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tây Ninh.

6. Các Quyết định kháng của bản án dân sự sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

8. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Phạm Thị Hồng Vân**